

# KỸ THUẬT TRỒNG, CHĂM SÓC VÀ PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH TRÊN CÂY NHÃN GIỐNG GHEP TẠI TỈNH GIA LAI

□ KS: NGUYỄN ĐĂNG QUYẾN

*Trạm Bảo vệ Thực vật TP. Pleiku*

**N**hãn là cây ăn quả có giá trị kinh tế cao, một loại quả quý trong tập đoàn giống cây ăn quả ở nước ta. Kết quả phân tích thành phần dinh dưỡng trong nhãn cho thấy: Đường tổng số 12,38 - 22,55% trong đó đường glucoza 3,850 - 10,16%, axit tổng số 0,096 - 0,109%, Vitamin C: 43,12 - 163,70 mg/100 g. Cùi quả Vitamin K 169,5 mg/100g. Như vậy quả nhãn ngoài các chất khoáng Ca, Fe, P, K, Na... thì nồng độ đường, Vitamin C, K khá cao là các chất dinh dưỡng rất cần thiết cho sức khỏe của con người.

Trong những năm gần đây nhãn là cây ăn quả được nhiều địa phương quan tâm, một mặt mở rộng diện tích mặt khác chú ý đầu tư thâm canh. Đối với tỉnh Gia Lai cây nhãn đã xâm nhập vào hầu hết các huyện, thành phố Pleiku có tác dụng rất lớn trong việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng đặc biệt đối với các vùng khô hạn ít nước. Tuy nhiên nếu không đầu tư đúng kỹ thuật và có biện pháp phòng trừ sâu bệnh kịp thời thì sẽ ảnh hưởng lớn đến sản xuất và năng suất cây trồng đặc biệt thời kỳ nhãn ra hoa và hình thành quả.

## I - KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC:

### 1. Chọn cây giống:

Cây giống tốt phải đúng giống cây, khỏe mập, không mang mầm mống sâu, bệnh có bộ rễ khỏe, đường kính thân cây cách vị trí

ghép 3 cm phải đạt 0,6 cm trở lên và chiều cao phải trên 30 cm là chấp nhận được.

### 2. Mật độ và khoảng cách trồng

Thường là mật độ 7 x 7 m hay 6 x 7 m (200 - 235 cây/ha). Muốn sớm có thu hoạch thì có thể trồng với khoảng cách 8 x 5 m (hàng cách hàng 8 m, cây cách cây 5 m). Sau 7 - 10 năm tỉa thưa cây trên hàng, cách một cây bỏ một cây.

### 3. Làm đất đào hố bón phân lót:

Đất trên núi đất không liên khoảnh thì đào hố để để bảo vệ đất chống xói mòn trong mùa mưa. Cần trồng thêm các hàng phân xanh đào rãnh để cắt bớt dòng chảy và giữ nước.

Làm đất đào hố bón phân lót tốt nhất làm trước lúc trồng một tháng với kích thước và lượng phân như sau:

- Đào hố thường hình vuông hoặc hình tròn, song chủ yếu là hình vuông: Dài, rộng 80 - 100 cm, sâu 60 - 100 cm.

- Phân bón lót cho một hố 30 - 50 kg phân chuồng + 1,0 - 1,5 kg supe lân + 0,5 kg vôi bột + 0,5 kg Kaly trộn đều phân với đất, phá thành hố và lấp đất lên trên cao 20 - 30 cm.

### 4. Thời vụ trồng:

Thường trồng vào đầu mùa mưa Tây Nguyên vào tháng 4 tháng 5. Khi trồng đặt cây vào chính giữa hố mặt bầu ngang với

mặt hố, xé bỏ túi nilong dùng chân dậm chặt đất xung quanh bầu sau đó phải cắm cọc chống buột dây cho gió đỡ bay, tưới nước cho cây khi không có mưa đầu vụ.

#### 5. Chăm sóc:

Sau khi trồng nếu gặp thời tiết nắng nóng không có mưa thì có thể tưới cho cây một lần vào buổi sáng hoặc buổi chiều, mỗi lần một số nước sau đó cách 2 - 3 ngày tưới một lần trong tháng đầu. Sau trồng một tháng nếu cây chết cần dậm kịp thời, song tốt nhất là trồng khi đầu vụ có mưa 1 - 2 lần.

#### 6. Tiến hành làm cỏ:

Xới xáo tạo độ thông thoáng cho bộ rễ cây, phun phòng trừ sâu bệnh, tạo hình cho cây cắt bỏ các cành nhánh mọc không đúng chỗ, cành khô héo vạch bỏ các mầm trên gốc ghép.

#### 7. Bón phân:

a) *Liều lượng và tỷ lệ:* Có thể bón N:P:K theo tỷ lệ 1:0,5:1 hoặc 1:1:2. Trong năm ta có thể bón phân vô cơ là: 180 Urê + 225 kg supe lân + 300 kg KCl/1ha.

b) *Thời kỳ bón phân cho nhân:* Tùy theo điều kiện đầu tư của từng hộ mà có thể bón thành 4 - 5 lần.

- *Lần 1:* Bón vào đầu tháng 2 lúc cây phân hóa mầm hoa có thể tưới phân chuồng pha loãng 10 - 15 lít/gốc có khi cao hơn 20 lít/gốc.

- *Lần 2:* Bón vào cuối tháng 3 đầu tháng 4 mỗi cây bón đậm (1 - 1,5 kg đậm sunfat hoặc 0,5 - 0,7 kg Urê).

- *Lần 3:* Bón đợt này có ý nghĩa làm cho cây sinh trưởng phát triển tốt trong năm tới nên bón 1 - 1,5 kg Urê + 0,3 - 0,5 kg đậm sunfat hoặc bón NPK hỗn hợp 2 - 3 kg/cây.

- *Lần thứ 4:* Đầu tháng 6 đến tháng 7 vào thời kỳ quả phát triển nhanh, lượng 0,3 - 0,5 kg đậm sunfat + 0,3 - 0,5 kg sunfat + 5 kg Supe lân + 0,5 kg sunfatkali/gốc.

- *Lần thứ 5:* Bón sau lúc thu hoạch quả: vào tháng 7 - 8 bón phân hữu cơ và vô cơ kết hợp cải tạo đất. Mỗi gốc bón 50 - 60 kg phân chuồng và 1 kg sunfat + 5 kg supe lân + 0,5 kg sunfatkali/cây.

#### c) Phương pháp bón phân:

Bón theo hình chiếu tán cây và ở độ sâu 30 - 50 cm nếu gặp hạn thì hòa nước tưới cho cây, tưới cách gốc độ 50 - 60 cm. Nếu có mưa thì rắc phân lên mặt đất dưới hình chiếu tán cây là được.

#### d) Bón phân qua lá:

Để bổ sung dinh dưỡng kịp thời cho cây có thể dùng hình thức bón phân qua lá. Dùng Urê Biphotphatkali ( $\text{KH}_2\text{PO}_4$ ) hay các nguyên tố vi lượng như Bo, Mg, Fe... bón phân qua lá thường tiến hành vào thời kỳ quả non cho đến trước lúc thu hoạch có thể phân 2 - 3 lần cách nhau 15 ngày/lần.

Các nồng độ thường sử dụng Urê 0,2%, Biphosphat kali 0,2%, axitt boric ( $\text{HBO}_3$ ), sunfat kẽm 0,1 - 0,2%.

#### 8. Tạo hình cắt tỉa:

a) *Tạo hình cây con:* Tạo hình cho cây con lúc này nhằm mục đích để cây có một thân chính chắc chắn, một khung tán vững vàng và phân bố đều trong không gian, thân chính cành cấp 1, cấp 2, cấp 3 và nhánh phối hợp với nhau một cách hài hòa tận dụng tối đa nguồn năng lượng mặt trời và dinh dưỡng lấy từ đất, giữ lại 3 - 4 cành cấp 1 phân bố đều các phía. Đối với cây nhân ghép trên cành cấp 1 để lại 2 - 3 cành cấp 2 độ dài mỗi cành 30 - 35 cm, nếu dài quá thì cắt

bớt sau này phát triển cành cấp 3 tạo cho cây có một tán hình cầu hay hình bán cầu.

*b) Cắt tỉa cho cây đã có quả:* Thường cắt tỉa vào mùa Xuân đồng thời tỉa hao với các cành mọc rậm rạp cành yếu, cành mang sâu bệnh, cành mọc lộn xộn trong tán.

**9. Tỉa hoa và tỉa quả:** Thực chất là điều chỉnh mối quan hệ phát triển ưu thế đỉnh và các mầm nách của nhãn tạo cho cây vừa có sinh trưởng sinh thực (có hoa và có quả) vừa có sinh trưởng dinh dưỡng (ra lộc và ra cành).

*a) Tỉa hoa:* Khi chùm hoa đã ra dài độ 12 - 15 cm nụ hoa trông đã rõ song chưa nở. Cây khỏe điều kiện chăm sóc đầy đủ có thể tỉa bớt 15 - 20% số chùm hoa, nếu cây yếu điều kiện chăm sóc quản lý kém có thể tỉa 40 - 50%.

#### ***Trên một cây cần tỉa:***

- Trên một tán cây giữ lại những chùm hoa ở phần giữa và phần dưới tán tỉa bỏ phần trên tán.

- Tỉa bỏ những chùm hoa ở ngoài tán giữ lại phần trong tán, giữ lại các chùm hoa to dài bỏ chùm hoa nhỏ.

- Tỉa bỏ những chùm hoa bị sâu bệnh phá hoại.

#### *b) Tỉa quả:*

Tiến hành sau khi rụng quả sinh lý đã kết thúc, lúc quả đã lớn tỉa những quả bị sâu bệnh, dị hình ở ngọn chùm quả. Chùm lớn giữ lại khoảng 60 - 80 quả non, chùm vừa thì để lại 40 - 50 quả, chùm nhỏ để lại 20 - 30 quả.

#### **10. Lồng quả:**

Sau khi quả thụ phấn xong quả phát triển bằng hạt ngô nên dùng lồng tre bao

cói, bao giấy ni lông làm như vậy vừa chống được Dơi vừa cho kết quả tốt là quả to đều cùi dày hơn, phẩm chất quả tốt hơn.

## **II - BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH HẠI CHÍNH TRÊN CÂY NHÃN.**

**1. Câu cấu cần lá:** Đây là đối tượng có cánh, đầu giống đầu đũa lúc nhỏ sâu non toàn thân có màu xanh nhạt, lúc trưởng thành có màu vàng, bụng màu đen có 2 râu đầu, bay và di chuyển rất nhanh khi bị khuấy động. Sâu thường ăn lá non và chừa toàn gân lá làm cho cây trợ trụ dẫn đến cây chết. Đối tượng thường ăn mạnh vào ban đêm và là đối tượng khó phòng nhất.

- Phòng trừ: Vệ sinh đồng ruộng dọn sạch các tàn dư thực vật.

Phun các loại thuốc diệt trừ:

+ Thuốc supra cide 40ND 0,4% (40<sup>cc</sup>/ bình 10 lít lượng thuốc dùng 2 lít/ha).

+ Sherpa 0,2 % lượng dùng 2 lít/ha, liều lượng 20<sup>cc</sup>/bình 10 lít.

+ Padan 95SP + Mật ong + Phụ gia liều lượng 30<sup>cc</sup>/bình 10 lít lượng sử dụng 1 lít/ha.

**2. Sâu đục gân lá:** Sâu có màu xanh nhạt, khi chui ra khỏi gân lá thường nhả tơ, có thể nhỏ giống như đầu cây tăm. Thường gây hại trên lá non sâu thường đục vào các gân lá làm cho lá khô đi ở giữa gân lá.

**Biện pháp phòng trừ** dùng các loại thuốc để phun như đối với câu cấu cần lá.

**3. Bọ xít:** Dùng vòi chích hút đọt non cuống hoa và những chùm quả chưa chín làm cho đọt và chùm hoa bị héo quả bị rụng, quả thối dẫn tới giảm sản lượng và chất lượng của cây.

- **Biện pháp phòng trừ:** Tháng 12 tháng 1 bắt bọ xít qua Đông những đêm tối trời thời tiết lạnh rung cây cho bọ xít rơi rụng xuống để bắt. Ngắt đầu các lá có ổ trứng:

- Phun các loại thuốc Sherpa (0,2 - 0,3%), Trebon (0,15 - 0,2%), Supracide 40ND (0,4%) làm 2 đợt, đợt 1 vào cuối tháng 4, đợt 2 vào tháng 8 hoặc tháng 9 để diệt bọ xít trưởng thành.

4. Rầy chích hút làm sần lá non, hoa và ngọn cây: Đây là đối tượng có cánh trong suốt, cơ thể có màu xanh xám nhạt, phía sau có hai đuôi nhọn phía trước có hai râu đầu gồm có 8 chân là một trong những đối tượng gây hại mạnh và là đối tượng chính môi giới truyền bệnh tổ rỗng hại cây, đó là bệnh cùi nhân (Hay tổ rỗng hại hoa).

**Biện pháp phòng trừ:**

Dùng Supracide 40ND (0,4%), Trebon (0,1 - 0,2%), Sherpa (0,1 - 0,2%) phun 2 lần, lần thứ nhất khi phát hiện có rầy xuất hiện lần thứ 2 cách lần 1 là 5 ngày.

5. Bệnh tổ rỗng hại hoa: (còn gọi là bệnh cùi nhân, bệnh hoa che, chổi sể): Bệnh xuất hiện ở chồi non lá chùm hoa, bệnh làm chùm hoa xun lại không nở được, hoa dị dạng. Bệnh ở lá thì lá nhỏ lại, quăn mặt lá lồi lõm không bằng phẳng.

Hiện nay chưa có biện pháp phòng trừ hữu hiệu để ngăn ngừa, cần dọn sạch vệ sinh đồng ruộng, cắt bỏ các bộ phận hoa lá và lộc nhân các bộ phận dị dạng trên cây để tránh lây lan sau đó đem tiêu hủy và đốt đi.

**Biện pháp diệt trừ:** Tập trung diệt trừ môi giới truyền bệnh là: Bọ xít, rầy xám

xanh bằng các loại thuốc Supracide 40ECND (20<sup>cc</sup>/bình 10 lít nước), Padan 95SP (20 g + 0,1% + Mật mía + 5% chất bám dính/10 lít nước phun ướt đều trên cành lá của cây. Phun hai lần cách nhau 7 - 10 ngày.

Các hộ cần chú ý đối với trồng nhãn có nuôi ong lấy mật thì không nên phun thuốc mà chỉ cắt bỏ các bộ phận trên cây bị bệnh.

6. Bệnh mốc sương và sương mai: Bệnh này thường xuất hiện vào mùa Đông giá lạnh thường có mưa phùn và sương mù vào ban đêm hoặc buổi sáng bệnh phát triển gây hại nặng cho các chùm hoa, lá, quả non ảnh hưởng đến ra hoa và đậu quả.

**Phòng trừ:** Vệ sinh đồng ruộng, cắt tỉa cây thông thoáng.

Dùng Boóc đô 1%, Ridomil MZ72 (0,2%), Score (0,05%), Anvil (0,2%). Phun hai lần: Lần thứ nhất khi cây ra giò, lần thứ hai khi giò hoa nở 5 - 7 ngày.

Ngoài ra trên cây nhãn còn có các loại sâu phá hoại khác đó là sâu ăn hoa, sâu róm, sâu tiện vỏ, bọ net, rệp sáp, sâu đo, sâu đợt trái, sâu cắt lá, nhện đỏ, bọ hun, sâu kén, rầy hoặc làm sần lá bệnh hại, bệnh thối rễ, lở cổ rễ, tơ hồng, bệnh sém mép lá, khô đầu lá... song xuất hiện ở mức độ thấp.

**N.Đ.Q**

**Tài liệu tham khảo:**

1. Biện pháp canh tác phòng chống sâu bệnh và cỏ dại trong NN GSTS Phạm Văn Lâm, NXBNN, năm 2001.
2. Cây nhãn, Kỹ thuật trồng và chăm sóc, Nhà XBNN, năm 2002, GSTSKH: Trần Thế Tục.
3. Hỏi và đáp về sâu bệnh cỏ dại cây ăn trái, NXBNN, năm 2001.